

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 325/2023/HS-ST

Ngày: 18/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lượng

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:**
Ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 265/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Huỳnh Hữu Th, sinh năm: 1998 tại Thành phố H; thường trú: X khu phố Y, phường Th, thành phố TĐ, Thành phố H; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn A và bà Nguyễn Thị Ngọc O; có vợ là Lê Thị Kim N và 01 con sinh năm 2019; tiền án: không có; tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 01/01/2023 (có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần).

- **Bị hại:** Ông Mặc Văn Đ, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: B chung cư R, phường P, thành phố TĐ, Thành phố H. (vắng mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Ngô Thị Thanh H, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: N đường P, Phường Z, quận B, Thành phố H. (vắng mặt)

2. Ông Muhamach S.

Địa chỉ: F đường L, Phường T, Quận E, Thành phố H. (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Văn N.

Địa chỉ: Xã NH, huyện NT, tỉnh NĐ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 31/12/2022, Huỳnh Hữu Th rủ Phạm Minh Tr (sinh ngày: 04/01/2009, 13 tuổi 11 tháng 27 ngày) đi ăn tối. Sau khi ăn xong, Th rủ Tr đi tìm tài sản sỡ hữu của người khác lấy trộm bán kiếm tiền tiêu xài, Tr đồng ý. Tr điều khiển xe mô tô biển số 52S2-2380 chở Th ngồi sau đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi cả 02 đi ngang tòa nhà LV, địa chỉ: A đường số B, Khu phố C, phường A, thành phố TĐ, Thành phố H, thì thấy tòa nhà không có cổng nên Th nói Tr ngồi trên xe canh chừng, Th đi bộ vào hẻm bên hông trái tòa nhà tìm tài sản để trộm cắp, tại đây Th nhìn thấy 01 xe mô tô biển số 34B5-107.03 của ông Mặc Văn Đ đang để ở đây, Th đi lại gần xe mô tô, sử dụng tay phải bẻ mạnh cho gãy khóa cổ xe mô tô, ngồi lên dùng chân đẩy lùi xe mô tô ra ngoài. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô biển số 52S2-2380 và dùng chân đẩy xe mô tô biển số 34B5-107.03 do Th điều khiển đi đến bãi xe nhà J, lô D, chung cư tái định cư BK, phường AP, thành phố TĐ để cất giấu. Tại đây, Th và Tr dắt xe mô tô biển số 34B5-107.03 vào bãi gửi xe, nhận thẻ giữ xe rồi Th điều khiển xe mô tô biển số 52S2-2380 chở Tr về khu nhà giải tỏa của phường T, thành phố TĐ để ngủ.

Qua truy xét, đến 15 giờ 00 phút ngày 01/01/2023, Cơ quan điều tra tìm được Th, Tr đưa về trụ sở làm việc và thu hồi được xe mô tô biển số 34B5-107.03. Quá trình điều tra, Huỳnh Hữu Th và Phạm Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 16-KV1/KLĐG-HĐĐGTS ngày 12/01/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe mô tô Honda SH 150i màu trắng biển số 34B5-107.03 trị giá 109.333.000 đồng.

* Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô Honda SH 150i màu trắng biển số 34B5-107.03, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Mặc Văn Đ.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave gắn biển số 52S2-2380, có số máy JC35E0465568, số khung RLRWCH9HG7H005708, thu giữ của Huỳnh Hữu Th. Qua xác minh: biển số 52S2-2380 là của xe mô tô hiệu Honda @Stream do bà Ngô Thị Thanh H, cư trú tại N đường P, Phường Z, quận B, Thành phố H, đứng tên đăng ký; số máy JC35E0465568 là của xe mô tô hiệu Future biển số 59U1-963.31 do ông Muhamach S, cư trú tại F đường L, Phường T, Quận E, Thành phố H, đứng tên đăng ký; số khung RLRWCH9HG7H005708 là của xe mô tô biển số 18P8-2312 do ông Nguyễn Văn N, cư trú tại xã NH, huyện NT, tỉnh NĐ, đứng tên đăng ký. Hiện bà

H, ông Muhamach S, ông N không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu. Huỳnh Hữu Th mua xe trên từ một người không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên.

- 01 thẻ gửi xe bằng nhựa.

- 01 USB lưu giữ hình ảnh vụ trộm cắp (lưu trong hồ sơ vụ án).

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Mặc Văn Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản Cáo trạng số 264/CT-VKSTPTĐ ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Huỳnh Hữu Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Hữu Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Hữu Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Hữu Th phù hợp với lời khai của bị hại và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá tài sản và các biên bản hoạt động điều tra khác... Từ đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 31/12/2022, tại bên hông tòa nhà LV, số A đường số B, Khu phố C, phường A, thành phố TĐ, Thành phố H, lợi dụng khi không có người, bị cáo Huỳnh Hữu Th rủ Phạm Minh Tr (sinh ngày: 04/01/2009) lấy trộm xe mô tô Honda SH 150i màu trắng biển số 34B5-107.03 của ông Mặc Văn Đ. Tr đứng cạnh giới, còn bị cáo bẻ gãy khóa cổ rồi dắt xe ra. Cả hai mang xe đến bãi xe chung cư tái định cư BK, phường P, thành phố TĐ để gửi. Đến ngày 01/01/2023 thì bị cáo bị bắt giữ, còn Tr do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không bị xử lý hình sự.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Hữu Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật

Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Theo kết quả định giá thì xe mô tô Honda SH 150i màu trắng biển số 34B5-107.03 trị giá 109.333.000 đồng. Do đó, cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định như trên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với Phạm Minh Tr, sinh ngày: 04/01/2009, khi phạm tội, Tr chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Bị hại ông Mặc Văn Đ đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 thẻ xe bằng nhựa, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave gắn biển số 52S2-2380, có số máy JC35E0465568, số khung RLRWCH9HG7H005708, thu giữ của bị cáo. Qua xác minh: biển số 52S2-2380 là của xe mô tô hiệu Honda @Stream do bà Ngô Thị Thanh H, cư trú tại N đường P, Phường Z, quận B, Thành phố H, đứng tên đăng ký; số máy JC35E0465568 là của xe mô tô hiệu Future biển số 59U1-963.31 có số khung RLHJC35067Y065517 do ông Muhamach S, cư trú tại F đường L, Phường T, Quận E, Thành phố H, đứng tên đăng ký; số khung RLRWCH9HG7H005708 là của xe mô tô biển số 18P8-2312, có số máy VHGSL152FMH005708 do ông Nguyễn Văn N, cư trú tại xã NH, huyện NT, tỉnh NĐ, đứng tên đăng ký. Hiện bà H, ông Muhamach S, ông N không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu. Xe không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Bị cáo khai mua xe từ một người không rõ lai lịch, không làm thủ tục sang tên. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không cung cấp được giấy tờ mua bán xe, giấy đăng ký xe; biển số xe, số máy, số khung đều là của 03 xe mô tô khác, như vậy chiếc xe trên không có nguồn gốc hợp pháp nên quyết định tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Hữu Th** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Hữu Th** 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2023.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ xe bằng nhựa.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, gắn biển số 52S2-2380, số khung RLRWCH9HG7H005708, số máy JC35E0465568.

(Theo Phiếu nhập kho số NK23/236C ngày 13/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ CA TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại; NQLNVLQ;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga